

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THUẬN AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG
Bản án số: 367/2024/HS-ST
Ngày 30 - 12 - 2024

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huệ.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lê Văn Công;

Bà Nguyễn Thị Túy Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Thái Vương Triều - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 410/2024/TLST-HS ngày 03 tháng 12 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 436/2024/QĐXXST - HS ngày 20 tháng 12 năm 2024 đối với các bị cáo:

1/ Đặng Thanh H, sinh năm 1994, CCCD: 089094023893; tại An Giang; nơi thường trú: Ấp Hòa Thịnh, xã T, huyện C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 07/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Thanh H và bà Phạm Thị Kim H; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Đoan Th, bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2018, con nhỏ sinh năm 2021.

Tiền án: Ngày 26/9/2023, bị Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương xử phạt 01 năm tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Đến ngày 27/02/2024 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 04/9/2009, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện T, tỉnh An Giang ra Quyết định đưa vào trường giáo dưỡng thời hạn 24 tháng về hành vi Trộm cắp tài sản.

- Ngày 15/4/2014, bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh An Giang xử phạt 01 năm tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2024 đến nay. Có mặt.

2/ Nguyễn Thanh Ph, (tên khác Cu Vàng), sinh năm 1995, CCCD: 089095020987; tại An Giang; nơi thường trú: Ấp Hưng Thới, xã C, huyện P, tỉnh An Giang. nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 03/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn S và bà Nguyễn Thị N; bị cáo có vợ tên Nguyễn Thị Ngọc S, bị cáo có 01 con, sinh năm 2013.

Tiền án: 02

- Ngày 30/8/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 23/10/2019 chấp hành xong hình phạt tù.

- Ngày 24/9/2021, bị Tòa án nhân dân thành phố T xử phạt 02 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đến ngày 27/3/2023 chấp hành xong hình phạt tù.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 09/7/2024 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Trần Văn L, sinh năm 1988; nơi thường trú: Ấp Hòa Đồng, xã Đ, huyện Q, tỉnh Đồng Nai. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Đỗ Văn V, sinh năm 1988; nơi thường trú: Ấp Kênh Giữa, xã H, huyện R, tỉnh Kiên Giang; chỗ ở: Tổ 3, khu phố Tân An, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt.

Công ty TNHH cầm đồ TVH; địa chỉ: Thửa đất số 676, tờ bản đồ số 13, khu phố Hóa Nhứt, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Người đại diện hợp pháp ông Hà Công Ngọc - là người đại diện theo pháp luật. Vắng mặt.

Bà Hoàng Thị L, sinh năm 1984 - đại diện hộ kinh doanh Cửa hàng xe máy Phú Cường và ông Lê Văn Q, sinh năm 1981; cùng địa chỉ: Số 161/1 khu phố Bình Phước A, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu vắng mặt

Ông Nguyễn Xuân Th, sinh năm 1978 - Đại diện hộ kinh doanh Cửa hàng Thái Bảo và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1979; cùng địa chỉ: Số 60 đường Bình Chiểu, khu phố 3, phường C, quận Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Có yêu cầu vắng mặt.

Ông Nguyễn Quốc Nh, sinh năm 2000; chỗ ở: 224A, tổ 8, khu phố Đông Ba, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương. Có yêu cầu vắng mặt.

Người làm chứng:

Thượng Đồng Th, vắng mặt.

Nguyễn Văn Tr, vắng mặt.

Nguyễn Thanh T, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 09/7/2024, Đặng Thanh H đi đến phòng trọ của Nguyễn Thanh Ph trên đường An Phú 36, khu phố 2, phường P, thành phố T, Bình Dương để chơi và rủ Phong đi Cướp giật tài sản bán lấy tiền chia nhau tiêu xài thì Phong đồng ý. Thực hiện ý định trên, Phong điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exiter 150 màu trắng đen đỏ, biển số 83P4 – 435.37 chở Hậu từ phòng trọ đến khu dân cư 434, thuộc khu phố Bình Đáng, phường H, thành phố T, Bình Dương để tìm tài sản. Khi đi đến đường Bùi Hữu Ngh đoạn trước địa chỉ: 18B/2A, khu phố Bình Đáng, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương thì phát hiện ông Trần Văn L, đang đi bộ bên đường, tay trái đang cầm 01 điện thoại di động hiệu Samsung A51, màu xanh. Thấy vậy, Hậu có ngồi sau vỗ vào vai Phong chỉ vào hướng ông L nói quay xe lại cướp giật điện thoại. P điều khiển xe chạy từ phía sau hướng bên trái của ông L, H ngồi sau dùng tay phải giật điện thoại di động của ông L đang cầm trên tay trái rồi P điều khiển xe chở H tẩu thoát. Sau khi bị giật điện thoại ông L tri hô và được người dân xung quanh hỗ trợ truy đuổi đến đoạn đường Bình Hòa 11, khu phố Bình Đức 1, phường H, thành phố T, Bình Dương thì bắt được P và H cùng tang vật nên bàn giao cho Công an phường H lập hồ sơ xử lý.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn trắng đen đỏ, gắn biển số 83P4-435.37;

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A51, màu xanh.

Bản kết luận định giá tài sản ngày 18/7/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Thuận An xác định: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A51, màu xanh trị giá 1.500.000 đồng.

Tại bản Cáo trạng số 368/CT-VKS-TA ngày 03 tháng 12 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Nguyễn Thanh Ph về tội Cướp giật tài sản theo điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình Sự; bị cáo Đặng Thanh H về tội Cướp giật tài sản theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình Sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố các bị cáo về tội danh như cáo trạng đã truy tố, phân tích tính chất, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng:

Điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điều 38, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Ph mức hình phạt tù đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù đến 05 (năm) năm 06 (sáu) tháng tù.

Điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 38, Điều 58; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Đặng Thanh H mức hình phạt tù 04 (bốn) năm tù đến 05 (năm) năm tù.

Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn trắng đen đỏ, gắn biển số 83P4-435.37.

Quá trình điều tra xác định: xe mô tô trên là của một người bạn quen biết ngoài xã hội tên Thắng cho Nguyễn Thanh Ph mượn để làm phương tiện đi lại.

Qua tra cứu biển số 83P4-435.37 được cấp cho xe Suzuki Raider, màu đen, số khung: RLSDL11ANV117131, số máy: CGA1516731 do ông Cao Minh Tiến, HKTT: 43 đường 30/4 phường 9, thành phố Sóc Trăng, tỉnh Sóc Trăng đứng tên sở hữu. Cơ quan điều tra đã tiến hành ủy thác xác minh nhưng đến nay vẫn chưa có kết quả.

Kết luận giám định xe mô tô hiệu Yamaha Exciter màu trắng đen đỏ có số khung: RLCUG0610GY388429; số máy: G3D4E407535 không đổi, không phát hiện dấu vết cắt hàn, đục sửa. Qua tra cứu số khung: RLCUG0610GY388429; số máy: G3D4E407535 là của xe mô tô hiệu Yamaha Exciter có biển số 68G1-424.65 do ông Đỗ Văn V đứng tên sở hữu. Qua xác minh, ngày 13/02/2023 ông Việt đã cầm xe mô tô trên cho tiệm cầm đồ TVH tại địa chỉ tại khu phố Hóa Nhựt, phường TVH, thành phố T, tỉnh Bình Dương với số tiền 17.000.000 đồng. Đến ngày 27/03/2024, do đã quá thời hạn nhưng ông V không đến đóng tiền lãi và không quay lại trả tiền để lấy lại xe nên tiệm cầm đồ TVH đã thanh lý bán xe mô tô trên cho Cửa hàng mua bán xe máy C, địa chỉ tại 161/1 khu phố Bình Phước A, phường C, thành phố T, tỉnh Bình Dương với giá 17.500.000 đồng. Khoảng đầu tháng 4/2024, cửa hàng mua bán xe máy C bán xe mô tô hiệu Yamaha Exciter biển số 68G1-424.65 cho Cửa hàng T, địa chỉ 60 đường Bình Chiểu, khu phố 3, phường C, thành phố Đ, Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 18/04/2024, cửa hàng T bán xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại xe Exciter biển số 68G1-424.65 cho ông Nguyễn Quốc Nh, sinh năm 2000, thường trú tại: ấp Phước An, xã Mỹ Phước, huyện T, tỉnh Sóc Trăng với giá 21.500.000 đồng. Qua xác minh, ông N bị mất xe mô

tô trên vào ngày 04/7/2024 tại địa chỉ 224A khu phố Đông Ba, phường H, thành phố T, Bình Dương. Ngày 24/10/2024, ông N đã đến Công an phường H trình báo vụ việc. Cơ quan điều tra đã ban hành Quyết định tách hành vi, tài liệu, vật chứng liên quan trong vụ án và ra Quyết định phân công giải quyết nguồn tin về tội phạm số 5015 ngày 12/11/2024 để xác minh, xử lý theo quy định.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần Văn L đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bồi thường gì.

Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị hại Trần Văn L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có lời khai phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo. Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu các bị cáo bồi thường gì.

Tại phiên tòa, các bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống nội dung Viện kiểm sát truy tố. Các bị cáo ăn năn hối cải và xin được giảm nhẹ hình phạt để các bị cáo sớm trở về với gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Trong các giai đoạn tố tụng từ khi khởi tố vụ án cho đến khi kết thúc việc truy tố, các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Thanh Ph, Đặng Thanh H đã khai nhận hành vi cướp giật tài sản như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố. Lời khai của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại và những chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Ngày 09/7/2024, trên đường Bùi Hữu Ngh đoạn trước địa chỉ: 18B/2A, khu phố Bình Đáng, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương, Đặng Thanh H và Nguyễn Thanh Ph cùng bàn bạc điều khiển xe mô tô gắn biển số 83P4-435.37 áp sát, giật 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung A51, màu xanh của ông Trần Văn L có giá trị là 1.500.000 đồng rồi nhanh chóng tẩu thoát khỏi hiện trường.

[3] Hành vi của Đặng Thanh H và Nguyễn Thanh Ph thực hiện đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Trong vụ án có đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, bị cáo Đặng Thanh H là người khởi xướng và là người trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội với lỗi cố ý, Nguyễn Thanh Ph là người giúp sức tích cực.

Các bị cáo P, H, cùng dùng thủ đoạn nguy hiểm là sử dụng xe mô tô làm phương tiện áp sát để giật tài sản của bị hại; bị cáo Phong đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý. Do đó, bị cáo P phạm tội Cướp giật tài sản được quy định tại điểm d, i khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình Sự; Bị cáo Hậu phạm tội Cướp giật tài sản được quy định tại điểm d, khoản 2 Điều 171 Bộ luật Hình Sự.

[4] Các bị cáo nhận thức rõ hành vi sử dụng xe mô tô đang lưu thông để cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị, nhưng vì động cơ

tham lam, tư lợi, mà bị cáo cố ý phạm tội nên cần áp dụng mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ, hậu quả phạm tội mà các bị cáo đã thực hiện.

[5] Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt cần xem xét toàn diện về nhân thân, vai trò, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

- Về nhân thân: Các bị cáo Phong, Hậu có nhân thân xấu đã từng bị xét xử nhiều lần chưa được xóa án tích nhưng các bị cáo không tu dưỡng rèn luyện để lấy đó làm bài học, mà vẫn tiếp tục phạm tội.

- Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do vậy, Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

- Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Đặng Thanh H đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do lỗi cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Thanh Ph phạm tội không có tình tiết tăng nặng.

[6] Lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát có căn cứ, đúng pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và không yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã ban hành Quyết định tách hành vi, tài liệu, vật chứng liên quan trong vụ án và ra Quyết định phân công giải quyết nguồn tin về tội phạm số 5015 ngày 12/11/2024 để xác minh, xử lý theo quy định đối với xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn trắng đen đỏ, gắn biển số 83P4-435.37; số khung RLCUG0610GY388429; số máy: G3D4E407535 là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét xử lý vật chứng trên.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm d, i khoản 2 Điều 171; Điều 38, 58; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Nguyễn Thanh Ph;

- Điểm d khoản 2 Điều 171; Điều 38, 58; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Đặng Thanh H.

- Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội Khóa XIV quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thanh Ph; Đặng Thanh H phạm tội “Cướp giật tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thanh Ph 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 7 năm 2024.

Xử phạt bị cáo Đặng Thanh H 04 (bốn) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 09 tháng 7 năm 2024.

3. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thanh Ph, Đặng Thanh H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Công an thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Huệ

